

Bản án số: 316/2017/HSST
Ngày: 27-9-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH, TỈNH NAM ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Mai Anh Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Kim Anh.
2. Ông Ngô Kim Thành.

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Vũ Văn Trường – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Thanh Bình - Kiểm sát viên.

Mở phiên tòa công khai ngày 27/9/2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Nam Định xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 313/2017/HSST, ngày 13/9/2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: Phạm T T H, sinh năm 1974

ĐKNKTT: 3/67 A P, phường Q T, thành phố NĐ, tỉnh N Đ.

Nghề nghiệp: tự do. Văn hóa: 7/12.

Con ông: Phạm V N (đã chết).

Con bà: Nguyễn T V sinh năm 1932

Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ hai.

Có chồng: Nguyễn M C sinh năm 1970 (đã ly hôn), có 02 con.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 16/6/2017 sau đó chuyển tạm giam, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Nam Định.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19h30' ngày 15/6/2017, tổ công tác Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Nam Định làm nhiệm vụ tại khu vực ngã tư ngã A P, đường T C, phường Q T, thành phố Nam Định phát hiện Phạm T T H đi xe đạp điện BKS: 18MĐ1 - 07734 một mình có biểu hiện nghi vấn. Khi tiến hành kiểm tra tổ công tác đã phát hiện và thu giữ trong túi xách tay của H đang đeo có 03 gói ni lông nhỏ màu trắng bên trong mỗi gói đều chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng (niêm phong ký hiệu M) - H khai là 03 gói ma túy Ketamine và 03 túi ni lông bên trong mỗi túi chứa 10 viên nén hình tam giác màu xanh (niêm phong ký hiệu K) - H khai là 30 viên thuốc lắc. Ngoài ra còn tạm giữ của H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu trắng vàng đã cũ, xe máy điện BKS: MĐ1 - 07734, 01 túi xách tay màu mận chín và 200.000 đồng. Tổ công tác đã niêm phong vật chứng, đưa Phạm T T H và mời người làm chứng về trụ sở Công an tỉnh lập biên bản bắt người phạm tội quả tang theo quy định của pháp luật.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Phạm T T H Cơ quan điều tra không thu giữ được gì liên quan đến vụ án.

Bản kết luận giám định số 517/GĐKTHS ngày 16/6/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: Vật chứng thu giữ của H ký hiệu M và K đều là chất ma túy.

- M là Ketamine, tổng trọng lượng (tổng khối lượng) mẫu: 2,124 gam.

- K là MDMA, tổng trọng lượng (tổng khối lượng) mẫu: 11,846 gam.

MDMA nằm trong danh mục các chất ma túy, STT: 22, Danh mục I ; Ketamine nằm trong danh mục các chất ma túy STT: 35, Danh mục III Nghị định số 82/2013/NĐ - CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ.

Tại Cơ quan điều tra, Phạm T T H đã khai nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy mục đích bán kiếm lời và khai nhận nguồn gốc số ma túy trên như sau: Khoảng 19h ngày 15/6/2017, Phạm T T H đi xe máy điện từ nhà ra quán nước trên đường Quang Trung, thành phố Nam Định gặp một người phụ nữ và mua 03 gói Ketamine với giá 2.700.000 đồng và 30 viên thuốc lắc với giá 8.100.000 đồng, tổng cộng hết 10.800.000 đồng. H trả trước 3.000.000 đồng và hẹn sẽ trả số tiền còn lại sau khi bán hết số ma túy trên. Sau đó H cất số ma túy vừa mua được vào túi xách đi đến ngã tư ngã A P - đường Trường Chinh gặp T (không rõ lai lịch). T hỏi mua của H 10 viên thuốc lắc. H đồng ý và mở túi xách lấy ma túy định đưa ma túy cho T thì bị phát hiện bắt giữ như đã nêu trên. Trong lúc bắt giữ H, T đã chạy thoát.

Cáo trạng số 330/QĐ-KSĐT, ngày 12/9/2017 Viện kiểm sát (VKS) nhân dân thành phố Nam Định truy tố bị cáo Phạm T T H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự (BLHS)

Tại phiên tòa đại diện VKS giữ nguyên nội dung quyết truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX):

- Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS năm 1999.

Xử phạt bị cáo Phạm T T H từ 36 đến 42 tháng tù.

Miễn hình phạt tiền cho bị cáo.

Đề nghị HĐXX áp dụng điều 41 BLHS và điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự (BLTTHS) xử lý số vật chứng đã thu giữ.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa. Trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, sau khi nghe bị cáo khai báo, nghe ý kiến của VKS.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Quá trình tiến hành tố tụng của các cơ quan và người tiến hành tố tụng đều thực hiện đúng theo thẩm quyền, trình tự, thủ tục qui định của Bộ luật tố tụng Hình sự.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng các chứng cứ sau: Biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, biên bản thu giữ và niêm phong vật chứng, bản kết luận giám định số 497/GĐKTHS ngày 13/6/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Nam Định cùng toàn bộ các tài liệu khác có trong hồ sơ đã có đủ cơ sở để khẳng định: Khoảng 19h30' ngày 15/6/2017, tại khu vực ngã tư ngõ A P, đường T C, phường Quang Trung, thành phố Nam Định, Phạm T T H đã có hành vi tàng trữ trái phép 2,124 gam Ketamine và 11,846 gam MDMA mục đích bán kiếm lời thì bị phát hiện bắt giữ. Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 194 BLHS.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an trên địa bàn thành phố.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại CQĐT cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo HĐXX áp dụng điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS năm 1999 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, tình tiết giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo và đề nghị của Viện kiểm sát. HĐXX quyết định áp dụng hình phạt tù có thời hạn nhằm trừng trị, đồng thời giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[3] Về hình phạt bổ sung: hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo đã ly hôn và đang nuôi mẹ già, HĐXX không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng: số Ketamine và MDMA đã thu giữ là chất Nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy, một điện thoại di động màu vàng đã cũ hiệu sam sung, một túi xách màu mận chín đã cũ và số tiền 200.000 đồng thu giữ là tài sản riêng của bị cáo không liên quan đến vụ án trả lại bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[5] Đối với đối tượng đã bán ma túy cho Phạm T T H và đối tượng tên T mua ma túy của H, tài liệu điều tra chưa đủ căn cứ xác định, Cơ quan CSĐT - CATP Nam Định tách ra tiếp tục điều tra xử lý sau.

Chiếc xe máy điện BKS: MĐ1 – 07734 thu giữ của bị cáo xét không liên quan đến vụ án Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị Trần T N A.

[6] Án phí HSST: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 99 BLTTHS và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016 UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Phạm T T H phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS năm 1999.

Xử phạt bị cáo Phạm T T H 36 (ba mươi sáu) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 16/6/2017.

2. Xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 41 BLHS; Điều 76 BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy số Ketamine và MDMA đã thu giữ có trong phong bì niêm phong số 517, trả lại cho bị cáo một điện thoại di động màu vàng đã cũ hiệu sam sung, một túi xách màu mận chín đã cũ và số tiền 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án (biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/9/2017)

3. Án phí:

Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Phạm T T H phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo:

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo điều 2 luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án có quyền tự nguyện thi hành hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND tỉnh Nam Định;
- VKSND TP. Nam Định;
- Chi cục THADS TP. Nam Định;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Mai Anh Tuấn